

Mỏ Cày Bắc, ngày 21 tháng 02 năm 2022

Số: 06/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Tại biên bản xác minh ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện M với Công an xã T xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T1, xã T2, huyện M nhưng hiện các đương sự này không có sinh sống, có mặt tại địa phương. Bà Nguyễn Thị L đã bỏ địa phương đi cách nay khoảng 02 năm; Ông Nguyễn Văn Th đã bỏ địa phương đi từ năm 2019; bà Nguyễn Thị H đã bỏ địa phương đi cách nay khoảng 10 năm và hiện Công an xã T không biết địa chỉ nơi cư trú mới của bà L, ông Th, bà H. Vì vậy, Tòa án đã ra thông báo giao nộp chứng cứ cho đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu cung cấp địa chỉ nơi cư trú của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà L, ông Th, bà H nhưng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không cung cấp được thuộc trường hợp quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm c Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự đã thụ lý số: 64/2021/TLST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc "Tranh chấp chia tài sản chung" giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1994;

Hộ khẩu thường trú: Xã H1, huyện H2, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ liên hệ: ***/* Ng, phường *, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Vũ Văn H1, sinh năm 1998;

Hộ khẩu thường trú: Thôn *, xã B, huyện B1, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ liên hệ: ***/* Ng, phường *, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1935;
 2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960;
 3. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1967;
 4. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1973;
 5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975;
 6. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957;
 7. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1958;
 8. Anh Nguyễn Vũ Ph, sinh năm 1981;
 9. Anh Nguyễn Vũ H1, sinh năm 1984;
 10. Anh Nguyễn Vũ B, sinh năm 1987;
 11. Anh Hồ Thanh T, sinh năm 1984;
 12. Chị Hồ Thị Kim Ng, sinh năm 1988;
- Cùng địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.
2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí 1.786.000 (một triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ***** ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M.

3. Hoàn trả đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho bà Nguyễn Thị H khi quyết định này có hiệu lực pháp luật (nếu có yêu cầu).

4. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang